

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### I. Giới thiệu về gói thầu

1.1. Tên gói thầu: Xây dựng, cải tạo, sửa chữa công trình phụ trợ trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Hồng Phong

1.2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hồng Phong

1.3. Địa điểm xây dựng: Xã Hồng Phong, tỉnh Ninh Bình

1.4. Đơn vị thiết kế: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng thương mại 689

1.5. Nguồn vốn: Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

1.6. Quy mô xây dựng:

Công trình: Xây dựng, cải tạo, sửa chữa công trình phụ trợ trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Hồng Phong bao gồm:

#### **1- Khu vực trụ sở UBND:**

##### **a- Sân bê tông:**

Hạ giải 13 cây trong khuôn viên;

Phá dỡ bồn cây hiện trạng;

Đổ bù bê tông bồn cây diện tích 77,0m<sup>2</sup>:

- Lớp đá base loại 1 dày 15cm, K90;
- Lót nilon chống mất nước khi đổ bê tông;
- Bê tông nền mác 200 đá 1x2 dày 13 cm;
- Đánh bóng mặt sân.

##### **b- Phần cống:**

Làm mới cống gồm 01 cống chính có chiều rộng thông thủy 5,1m, 01 cống phụ có chiều rộng thông thủy 1,7m, 02 trụ cống chính KT (0.6x0.6)m, cao 2.9m, 01 trụ cống phụ KT (0,4x0,4)m, cao 2.9m:

- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 20 cọc/m<sup>2</sup>;
- Bê tông lót móng mác 150 đá 2x4;
- Móng, trụ cống bằng BTCT mác 200 đá 1x2, xây ốp trụ cống gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60mm M75, VXM M75;
- Trụ cống ốp đá granite, phần không ốp trát VXM M75 dày 1,5cm sơn 01 nước lót 02 nước phủ;
- Cánh cống bằng thép thép đặc sơn tĩnh điện;
- Hai bên cánh cống làm 2 đoạn tường rào dài 2,46m.

##### **c- Nhà bảo vệ:**

Làm mới nhà bảo vệ KT (5,7x3,0)m, nhà cao 3,3m, nền nhà cao hơn mặt sân 0,2m, nhà có kết cấu tường chịu lực, dầm, mái BTCT mác 250, mái lợp tôn chôn nóng.

- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 20 cọc/m<sup>2</sup>;
- Lót móng bằng bê tông lót móng mác 150 đá 2x4 dày 10cm;
- Móng, tường nhà xây gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60mm M75, VXM M75;
- Giằng móng, dầm, mái bằng BTCT mác 200 đá 1x2;
- Cửa dùng cửa nhôm xingfa kính an toàn 6,38ly;
- Mái lợp tôn múi dày 0,45mm trên hệ tường thu hồi, xà gồ thép hộp mạ kẽm;
- Nền nhà lát gạch ceramic KT 500x500mm;
- Nhà bố trí hệ thống điện đồng bộ và đảm bảo an toàn;

#### **d- Nhà xe:**

- Làm mới nhà xe để ô tô số 9 KT (25,7x5,3)m và nhà để xe ô tô số 10 KT (18,5x5,3)m kết cấu cột, vì kèo, xà gồ thép, mái lợp tấm nhựa thông minh dày 5mm.

#### **2- Khu vực trụ sở Đảng ủy - HĐND:**

##### **a- Cải tạo nhà làm việc:**

Đánh giá hiện trạng:

- Tường mặt sau trục 9 và trục E, lớp vôi áo đã mục, bong tróc xuống cấp;
- Tường chân móng, Tường ngoài nhà trục C, D lớp vôi áo chân tường đã bị mục, bong tróc xuống cấp;
- Lớp vôi ve trong và ngoài nhà đã rêu mốc, sủi ố;
- Lớp sơn cửa đi, cửa sổ, khuôn, sen hoa sắt đã phai màu xuống cấp;
- Hệ thống ống thoát nước đã bị vỡ hỏng, xuống cấp;
- Tường ngoài nhà khu vệ sinh, hành lang trục nhà vệ sinh đã bị mục, bong tróc;

Nội dung cải tạo:

- Đục bóc lớp vôi áo chân móng nhà, tường mặt sau trục 9 và trục E, trát lại VXM M75 dày 1,5cm;
- Đục bóc lớp vôi áo tường ngoài trục C ô trục 8-9, trục D (chiều cao 1,5m), trát lại VXM M75 dày 1,5cm;
- Cạo bỏ toàn bộ lớp vôi ve còn lại của nhà, quét vôi lại 01 nước lót 02 nước phủ;

Tháo dỡ hệ thống ống thoát nước mái D90, thay lại ống thoát nước mái d90

##### **b- Nhà ăn**

- Làm mới nhà ăn KT (6,8x4,8)m, xây tường bao bằng gạch bê tông 2 lỗ rỗng, mái lợp tôn dày 0,45mm, nhà cao 4,2m, nền nhà cao hơn mặt sân 0,4m;
- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 16 cọc/m<sup>2</sup>;

- Lót móng bằng bê tông lót móng mác 150 đá 2x4 dày 10cm;
- Móng nhà, tường nhà xây bằng gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60mm M75, VXM M75;
- Giăng móng, giăng tường bằng BTCT mác 200 đá 1x2;
- Cửa dùng cửa nhôm xingfa pano kính an toàn dày 6,38ly;
- Nền nhà lát gạch ceramic KT 400x400mm, nền vệ sinh lát gạch chống trơn KT 300x300mm, tường ốp gạch men KT 300x600mm;
- Mái lợp tôn múi chống nóng dày 0,45mm, trần dùng trần nhựa tấm hoa văn;
- Tường nhà trát VXM M75 sơn 01 nước lót 02 nước phủ;
- Nhà dùng hệ thống điện nước đồng bộ và đảm bảo an toàn;

**c- Nhà xe:**

- Làm mới 02 nhà để xe ô tô KT (14,0x5,3)m kết cấu cột, vì kèo, xà gỗ thép, mái lợp tấm nhựa thông minh dày 5mm;
- Làm mới nhà để xe máy KT (19,2x4,76)m có kết cấu cột, vì kèo xà gỗ thép, mái lợp tôn múi dày 0,45mm

**d- Sân bê tông, rãnh thoát nước, vỉa hè:**

Làm mới 1225,5m<sup>2</sup> sân bê tông:

- Cát đen tôn nền dày trung bình 120mm;
- Lót nilon chống mất nước khi đổ bê tông;
- Bê tông nền mác 200 đá 1x2 dày 130mm;
- Đánh bóng mặt sân;

Hè đường:

- Tháo dỡ cục bó vỉa hè đường 53,2 cục;
- Bóc gạch block lục lăng 107,5m<sup>2</sup>;
- Mua và lát cục bó vỉa: 53,2 cục;
- Tôn nền vỉa hè dày 10cm, diện tích 107,5m<sup>2</sup>;
- Đổ bê tông mác 150 dày 5cm DT 107,5m<sup>2</sup>;
- Lát gạch block hình lục lăng DT 107,5m<sup>2</sup>;

Rãnh thoát nước, hố ga:

- Làm mới 72,3m RTN kết hợp 4 gố ga
- Cải tạo, xây nâng rãnh thoát nước hiện trạng dài 34,2m;

**e- Phần cống:**

Làm mới cống gồm 01 cống chính có chiều rộng thông thủy 5,1m, 01 cống phụ có chiều rộng thông thủy 1,7m, 02 trụ cống chính KT (0.6x0.6)m, cao 2.9m, 01 trụ cống phụ KT (0,4x0,4)m, cao 2.9m:

- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 20 cọc/m<sup>2</sup>;
- Bê tông lót móng mác 150 đá 2x4;

- Móng, trụ công bằng BTCT mác 200 đá 1x2, xây ốp trụ công gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60mm M75, VXM M75;
- Trụ công ốp đá granite, phần không ốp trát VXM M75 dày 1,5cm sơn 01 nước lót 02 nước phủ;
- Cánh cổng bằng thép thép đặc sơn tĩnh điện;
- Hai bên cánh cổng làm 2 đoạn tường rào dài 2,46m.

**f- Tường rào:**

Phá dỡ tường rào thoáng đoạn 1-2, 3-4 dài 45,44m gồm 16 trụ, tường rào xây gạch kết hợp sen hoa thép vuông;

Phá dỡ tường rào đặc đoạn 4-5 dài 33,57m gồm 11 trụ, đoạn 13-14 dài 33,4m gồm 11 trụ, đoạn 14-1 dài 16,46m gồm 6 trụ, tường rào xây gạch;

Tường rào thoáng: gồm đoạn 12, 34, dài 46,55m gồm 17 trụ, đoạn 45 dài 33,57m gồm 12 trụ:

- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 20 cọc/m<sup>2</sup>;
- Lót móng bằng bê tông lót móng mác 150 đá 2x4 dày 10cm;
- Móng, tường rào, trụ tường rào xây bằng gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60;
- Giằng tường rào BTCT mác 200 đá 1x2;
- Trát tường rào VXM M75 dày 1,5cm, chân tường rào ốp gạch thẻ 60x240mm, quét vôi 01 nước lót 02 nước phủ;
- Tường rào thoáng dùng hoa sắt đặc 16x16mm sơn 01 nước lót 02 nước phủ

Xây mới Tường rào đặc: tường rào đặc đoạn 5-6, 6-7, 7-8, 8-9 dài 57,1m gồm 21 trụ tận dụng móng tường rào cũ:

- Tường rào xây bằng gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60 kết hợp gạch gốm KT 250x250mm;

- Giằng tường rào, trụ tường rào BTCT mác 200 đá 1x2;
  - Trát tường rào VXM M75 dày 1,5cm, quét vôi 01 nước lót 02 nước phủ;
- Xây dựng tường rào đặc đoạn 9-10, 10-11, 12-13 dài 12,15m gồm 5 trụ, đoạn 13-14 dài 33,4m gồm 11 trụ, đoạn 14-1 dài 16,45m gồm 6 trụ:

- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 20 cọc/m<sup>2</sup>;
- Lót móng bằng bê tông lót móng mác 150 đá 2x4 dày 10cm;
- Móng, tường rào, trụ tường rào xây bằng gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60
- Giằng tường rào bằng BTCT mác 200 đá 1x2;
- Trát tường rào VXM M75 dày 1,5cm, quét vôi 01 nước lót 02 nước phủ;

**g- Nhà bảo vệ:**

Làm mới nhà bảo vệ KT (5,7x3,0)m, nhà cao 3,3m, nền nhà cao hơn mặt sân 0,2m, nhà có kết cấu tường chịu lực, dầm, mái BTCT mác 250, mái lợp tôn chôn nóng.

- Đào móng đến cao độ thiết kế;
- Gia cố móng bằng cọc tre dài 1,5m, mật độ 20 cọc/m<sup>2</sup>;
- Lót móng bằng bê tông lót móng mác 150 đá 2x4 dày 10cm;
- Móng, tường nhà xây gạch bê tông 2 lỗ rỗng D28 KT 220x105x60mm M75, VXM M75;
- Giằng móng, dầm, mái bằng BTCT mác 200 đá 1x2;
- Cửa dùng cửa nhôm xingfa kính an toàn 6,38ly;
- Mái lợp tôn múi dày 0,45mm trên hệ tường thu hồi, xà gồ thép hộp mạ kẽm;
- Nền nhà lát gạch ceramic KT 500x500mm;
- Nhà bố trí hệ thống điện đồng bộ và đảm bảo an toàn;

*(Chi tiết thể hiện trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình)*

## **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện**

Yêu cầu nhà thầu lập tiến độ thi công cho các hạng mục công việc của gói thầu. Tổng tiến độ thi công công trình không được vượt quá **240 ngày**.

## **III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật**

### **1. Quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn áp dụng cho việc thi công và nghiệm thu công trình**

- Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Áp dụng các Quy chuẩn, TCVN, TCN được nêu trong tập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, Chỉ dẫn kỹ thuật phát hành cho nhà thầu. Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan khác. Nhà thầu cập nhật các tiêu chuẩn mới áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình.

### **2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát**

Việc tổ chức quản lý thi công của nhà thầu được thực hiện tuân thủ Nghị định của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các văn bản có liên quan.

#### **\* Phạm vi công việc:**

- Phạm vi công việc của nhà thầu:
- + Chuẩn bị cơ sở để tập kết thiết bị, phương tiện, nhân lực thi công tại hiện trường công trình.

+ Nhà thầu phải tự cung cấp nguyên vật liệu, trang thiết bị, nhiên liệu, dụng cụ và các điều kiện bảo đảm thi công khác để thực hiện thi công đúng yêu cầu kỹ thuật, tiến độ và chất lượng.

+ Tiến hành thi công xây dựng gói thầu theo đúng hồ sơ thiết kế, quy trình, quy phạm kỹ thuật đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn trong quá trình thi công.

+ Nhà thầu phải lập Hồ sơ thi công và bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Khối lượng công việc:

Khối lượng công việc được nêu chi tiết ở tại bảng tiên lượng và bản vẽ thiết kế thi công kèm theo.

**\* Hàng rào:**

Nhà thầu phải dựng rào chắn tạm thời khu vực mà nhà thầu đảm nhận thi công theo đúng quy định. Việc tập kết vật liệu, máy móc và các thứ khác phục vụ thi công công trình chỉ được phép tập kết phía trong hàng rào.

**\* Đường vào công trình:**

Nhà thầu phải chỉ ra được đường vào ra công trình để TVGS xem xét, chấp nhận. Những người không nhiệm vụ không được phép vào công trình. Lối ra vào luôn luôn được kiểm soát chặt chẽ. Chi phí cho đường tạm thi công công trình được các nhà thầu chịu thanh toán bao gồm trong giá trúng thầu.

**\* An ninh công trường:**

Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về an ninh công trường và sẽ phải trả mọi chi phí cho công tác này.

**\* Kế hoạch tiến độ công việc:**

Nhà thầu sẽ phải lập chương trình làm việc chi tiết dưới dạng biểu đồ. TVGS có thể yêu cầu Nhà thầu sửa đổi chương trình này trong quá trình tiến hành hợp đồng. Nhà thầu bất cứ lúc nào cũng phải tiến hành theo chương trình được thông qua mới nhất. Nhà thầu phải chỉ rõ trong lịch trình rằng các công tác được tiến hành trong giờ hành chính hay ngoài giờ hoặc cần thiết phải làm theo ca để hoàn thành công trình.

**\* Hạn chế tiếng ồn:**

Nhà thầu phải cố gắng hoặc bằng công tác tạm thời hoặc bằng việc sử dụng các máy móc hoặc thiết bị giảm thanh phù hợp để đảm bảo mức độ tiếng ồn do việc tiến hành công tác thi công gây ra không vượt mức cho phép. Mức độ tiếng ồn phải phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành.

**\* Kiểm soát an toàn giao thông:**

Tất cả các biện pháp cần thiết cho an toàn giao thông trong khi thi công sẽ

được thực hiện bằng việc lắp dựng, bảo dưỡng các rào chắn, biển báo đường, cờ báo, đèn, vv...v theo yêu cầu của TVGS và tuân theo luật pháp giao thông. Rào chắn phải chắc và được sơn với màu dễ nhận. Đèn báo được đặt ở trên rào chắn vào buổi đêm và thấp sáng cho đến khi trời sáng.

**\* Đường và khu vực cần được giữ sạch:**

Nhà thầu phải chú ý tuyệt đối với các biện pháp phòng ngừa tối đa để đảm bảo tất cả các đường mà Nhà thầu sử dụng hoặc cho mục đích thi công hoặc cho mục đích vận chuyển máy móc, nhân công, vật liệu... không bị bẩn do quá trình thi công đó gây nên hoặc do việc vận chuyển các vật liệu thừa.

**\* Thiết bị thi công:**

Nhà thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa tới công trường tất cả các loại máy thi công phù hợp;

**\* Nhật ký công trình:**

Nhà thầu phải có nhật ký công trình cho từng công việc, hạng mục, và được xếp sắp đúng thứ tự thực hiện để nộp cho Chủ đầu tư. Trong nhật ký được ghi đầy đủ nội dung theo quy định, có xác nhận của đơn vị TVGS.

**\* Bản vẽ hoàn công:**

Bản vẽ hoàn công: Nhà thầu phải chuẩn bị các bản vẽ hoàn công đối với các hạng mục công việc đã được hoàn thành.

**\* Báo cáo tiến độ:**

Chủ đầu tư sẽ quy định thời gian, trước ngày đó hàng tháng, Nhà thầu phải nộp bản copy báo cáo tiến độ theo mẫu cho Chủ đầu tư và TVGS, chi tiết tiến độ công việc đã được hoàn thành trong tháng trước.

**\* Biển báo công trường:**

Nhà thầu phải bố trí đầy đủ, hợp lý các biển báo trên công trường theo quy định hiện hành.

**\* Yêu cầu kỹ thuật công trình:**

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thi công và các quy phạm thi công hiện hành của Nhà nước.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong bản vẽ thì phải trao đổi với Chủ đầu tư và sẽ thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu và các tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

**\* Đảm bảo chất lượng công trình:**

- Nhà thầu phải đảm bảo chất lượng của mọi công tác liên quan tới công trình. Bắt đầu từ công tác chuẩn bị mặt bằng, độ chính xác của các kích thước

xây dựng, chất lượng vật liệu xây dựng và hoàn thiện công trình, chất lượng gia công sẵn... Toàn bộ chất lượng các công việc này được đảm bảo bằng các chứng chỉ của nhà sản xuất, chứng chỉ thí nghiệm, chứng chỉ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công sẽ được nêu chi tiết dưới đây.

- Nhà thầu phải bố trí phòng thí nghiệm tại hiện trường hoặc thuê đơn vị thí nghiệm có đầy đủ năng lực thực hiện công việc thí nghiệm vật liệu, các mẫu vữa xây, bê tông. Mọi nhận xét về chất lượng công trình phải được ghi đầy đủ vào nhật ký theo dõi công trình.

- Nhà thầu không được phép tự ý thay đổi các loại vật liệu và quy cách kỹ thuật nêu trong bản thiết kế và Hồ sơ mời thầu cũng như đã đưa ra trong bảng giá dự thầu.

- Nhà thầu phải nêu rõ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, quy cách kỹ thuật của các loại vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng cho công trình.

- Đối với các phần công việc khuất, phải có biện pháp nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng, khối lượng và phải được giám sát thi công cho phép tiến hành che khuất.

- Các vật liệu sử dụng cho công trình này phải tuân theo các tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật hiện hành của Nhà nước.

**\* An toàn lao động, Bảo vệ môi trường:**

- Ngay khi bắt đầu tiến hành thi công, Nhà thầu phải trình TVGS hồ sơ biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

- Tự chịu trách nhiệm về an toàn của tất cả mọi người có mặt trên công trường, thực hiện, bảo vệ công trường;

- Tiến hành những biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường, tránh gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến người hoặc tài sản của công hoặc những người khác làm ô nhiễm, làm ồn ào hoặc những nguyên nhân khác do kết quả của phương thức hoạt động của mình gây ra.

- Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc.

**\* Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng:**

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành, bảo trì công trình theo hợp đồng ký kết và quy định hiện hành của Nhà nước.

### **3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử)**

- Toàn bộ vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình phải đảm bảo theo các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt và hồ sơ mời thầu, đúng chủng loại tương ứng được nêu trong yêu cầu kỹ thuật, đúng quy cách, có nguồn gốc rõ ràng. Các loại vật liệu không phù hợp tiêu chuẩn hoặc không đề cập trong tiêu chuẩn này, nếu có đủ luận cứ khoa học và công nghệ (thông qua sự xác nhận của một cơ sở kiểm tra có đủ tư cách pháp nhân) và được sự đồng ý của Chủ đầu tư, TVGS mới được đưa vào sử dụng. Nhà thầu phải cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm của nguyên vật liệu cho Chủ đầu tư, TVGS trước khi tập kết đến công trường để kiểm tra và làm cơ sở nghiệm thu công trình.

Chủ đầu tư, TVGS sẽ kiểm tra nguyên vật liệu tại nơi khai thác, nơi sản xuất hay tại công trường vào bất cứ lúc nào. Nhà thầu phải cung cấp chứng chỉ cần thiết đối với vật liệu sử dụng như: nguồn gốc, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, chứng nhận và công bố hợp quy, hợp chuẩn của vật liệu sử dụng.

Thử nghiệm vật liệu và chứng chỉ thử nghiệm: Nhà thầu bằng chi phí của mình và chịu trách nhiệm các thí nghiệm vật liệu cần thiết, các chi phí thử nghiệm này phải đưa vào giá thành khối lượng. Vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng cho công trình phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư, TVGS.

Nhà thầu phải có cam kết về nguồn gốc vật tư trước khi đưa vào sử dụng phải cung cấp đầy đủ chứng từ hợp chuẩn, chứng chỉ hợp quy. Nhà thầu phải sử dụng các loại vật tư đúng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

#### **Biểu mẫu số 1**

#### **BẢNG DANH MỤC VẬT TƯ**

(Nhà thầu đề xuất)

STT	Danh mục vật liệu	Quy cách, xuất xứ, tiêu chuẩn

### **4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt**

Trong quá trình thi công xây dựng công trình đơn vị thi công phải đảm bảo trình tự thi công, cải tạo một cách hợp lý:

Nghiên cứu hồ sơ công trình một cách toàn diện để đưa ra trình tự thi công, cải tạo đầy đủ và đúng quy trình... Đảm bảo không bị thiếu công việc, công đoạn, giai đoạn nào trong từng giai đoạn thi công công trình. Trình tự thi công,

cải tạo của các công việc, công đoạn, giai đoạn phải đúng theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn về quản lý chất lượng.

### **5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có)**

- Các tiêu chuẩn về phòng chống cháy nổ sẽ được tuân thủ.
- Nhà thầu thi công phải xác định các nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra trong quá trình thi công và phải thực hiện các giải pháp sau:
  - + Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.
  - + Các giải pháp chữa cháy và khắc phục sự cố.
  - + Tổ chức bộ máy quản lý PCCC tại hiện trường.

### **6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường**

Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, an ninh trật tự cho khu vực công trường.

Biện pháp bảo vệ công trình hạ tầng bị ảnh hưởng bởi quá trình thi công

Biện pháp quản lý phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu để không ảnh hưởng đến môi trường.

Biện pháp xử lý chất thải sinh hoạt và quản lý chất thải rắn trong quá trình thi công.

### **7. Yêu cầu về an toàn lao động**

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về an toàn của tất cả các hoạt động tại khu vực thi công trong suốt quá trình từ khi Nhà thầu nhận mặt bằng thi công đến khi bàn giao công trình cho Chủ đầu tư, bao gồm (nhưng không hạn chế chỉ gồm các nội dung này):

+ An toàn đối với con người (công nhân, cán bộ thi công của Nhà thầu, và tất cả những người khác có mặt tại khu vực thi công và các khu vực khác có liên quan);

+ An toàn cho công trình;

+ An toàn phòng chống cháy nổ trong khu vực thi công và các khu vực khác có liên quan;

+ Bảo đảm trật tự, an ninh;

Và các quy định hiện hành khác.

### **8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công**

Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị của Nhà thầu phải phù hợp với biện pháp tổ chức thi công, kỹ thuật thi công tiến độ thi công nêu tại HSDT của Nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công chi tiết mà Nhà thầu lập khi khởi công công trình được Chủ đầu tư phê duyệt và phù hợp với tiến độ thi công được cập nhật từng giai đoạn trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình.

### **9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục**

Tổ chức thi công.

Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường.

Thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường.

Tổ chức mặt bằng thi công.

Biện pháp tổ chức thi công tổng thể và chi tiết cho từng hạng mục.

Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công tổng thể.

Các biện pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chi tiết.

### **10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu**

Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công trong việc quản lý chất lượng công trình;

Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, trước khi đưa vào công trình theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế;

Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;

Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình;

Kiểm tra an toàn lao động và vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;

Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình hoàn thành;

Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư;

Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Và các quy định hiện hành khác.

### **11. Yêu cầu khác.**

Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm tất cả các loại thuế phí, lệ phí và các chi phí khác để thực hiện hoàn thành gói thầu.

Giá dự thầu của nhà thầu chào trong đó phải bao gồm chi phí thuế giá trị gia tăng là 10%.

Căn cứ Văn bản số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ủy quyền báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch ĐTC năm 2025 và dự kiến kế hoạch ĐTC năm 2026 và Văn bản số 790/UBND-VP4 ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9886/VPCP-KTTH

của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện giải pháp tiết kiệm 5% khi chỉ định thầu, đấu thầu dự án; Đề nghị các nhà thầu nghiên cứu nội dung văn bản trên và khuyến khích cắt giảm, tiết kiệm chi phí thực hiện gói thầu trong quá trình tham dự thầu. Trường hợp khi tham dự thầu mà nhà thầu chưa giảm đủ 5%, đề nghị nhà thầu có văn bản cam kết tự nguyện giảm giá hợp đồng 5% khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, hướng dẫn cụ thể về việc tiết kiệm 5% trong đấu thầu.

**Lưu ý:** Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn giám sát để giám sát chất lượng công trình (Giám sát A). Nhà thầu chỉ được phép thi công khi có sự hiện diện, kiểm tra và chấp thuận của giám sát A. Nhà thầu phải có trách nhiệm báo cáo Chủ đầu tư nếu cán bộ giám sát A không có mặt tại công trường để thực hiện công tác giám sát. Những công việc mà Nhà thầu thi công trong khoảng thời gian cán bộ giám sát A vắng mặt tại công trường sẽ không được Chủ đầu tư nghiệm thu, đồng thời, Nhà thầu phải có trách nhiệm thi công lại những công việc này mà không được đòi hỏi phát sinh thêm chi phí hoặc đòi hỏi kéo dài thời gian thi công công trình.

#### **IV. Các bản vẽ**

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

(Ghi chú: Có Hồ sơ thiết kế tệp đính kèm theo cùng E-HSMT trên Hệ thống đấu thầu quốc gia).